

Indochine Union postale
Un an... 80 00 Un an... 10 00
Six mois... 5 00 Six mois... 5 00

ANNONCES LÉGALES

80 00 la ligne de 6 points sur justification
de 9 colonnes quelle que soit la page.

ANNONCES COMMERCIALES
On traite à forfait

Dông-Pháp Thời-Bảo

NĂM THỨ HAI SƠ 163

NGÀY THỨ SÁU

4 JUILLET 1924

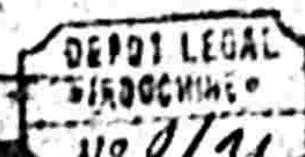
Chữ-bát: LE-SUM

Tổng-tỷ hiêm Chủ-Bút
NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

Le Courrier Indochinois

東法時報

MỖI TUẦN XUẤT BẢN 3 LẦN NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ NĂM



GIẤY BÀN

Một năm... 80 00 Một năm... 10 00
Sáu năm... 5 00 Sáu năm... 5 00

BAO QUẢN

11, đường Mac-Mahon, 11

SAIGON

Điện thoại (Téléphone)

SỐ: 324

Mua báo phải trả tiền trước
Mandat và thư để gửi thư
M. NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

Mua báo ở các hiệu sách bán hàng là việc
của khách hàng, không phải của báo.

GIA-ĐÌNH TIÊU-THUYẾT

TÌNH MÔNG

(Tiếp theo)

Tôi muốn làm cho vui lòng là việc riêng của cháu, dầu đi với dượng, mà tôi nghĩ thầm trong trí rằng tôi làm Thông-ngôn mỗi tháng lãnh lương có mấy chục đồng bạc, mà phải sắm ăn sắm mặc, phải trả tiền phố tiền bồi, vì dầu tôi có tiền tận cho làm đi nữa thì chừng tôi già yếu hồi hưu tôi có dư năm ba ngàn đồng bạc là nhiều. Và đời này thiên hạ ai cũng tranh đua nhau, nếu tôi khu-khu trông lãnh lương hoài thì mang đời rồi mà sự cũng chưa giàu bằng ai được. Mà nếu tôi tính chặt dầu lột da người ta mà lấy của, thì có lẽ tôi giàu được, song làm những điều ấy không phải dễ gì, may họ bình an thì êm, còn rủi họ kiện thưa thì mình mang khổ. Nay có người giàu có, sự nghiệp kể đến năm mươi muốn, họ muốn gả con cho mình, họ muốn đó thì giàu hẳn, mà sau rồi mình còn có thể làm Hội-dồng, làm Cai-tổng, làm Huyện-hầm nữa, thân đã sung-sướng, mà danh lại rõ-ràng, đại gì mà không chịu. Bởi tôi nghĩ như vậy nên tôi mới chịu cưới. Khi tôi mới cưới đem về ở ngoài phố của tôi bên Mytho, thì chúng bạn trước mặt họ khen tôi có phúc gặp được vợ giàu, còn sau lưng thì họ xàm-xi với nhau nói rằng vợ tôi xấu-xa, tôi ham của không cần chọn lựa. Tôi nghe thiệt tôi buồn lắm, tôi nghĩ thầm tôi nghĩ không lẽ họ ăn cơm nhà theo cưới tôi hoài, mà ở đời vợ có đức qui hơn là có sắc, bởi vậy họ nói xa nói gần mặc họ, tôi không thêm kể đến. Một tháng ở ngoài phố thì vợ chồng hòa thuận, tuy vợ tôi quê mùa, song không làm điều chi cực lòng tôi. Đến chừng tôi xin thôi làm việc, về ở theo quê vợ, thì vợ tôi một ngày nó một đòi ý, coi bộ không kiên nhẫn tôi; mà có nhiều khi nó lại hôn hôn hết sức. Mỗi hôm nấy nó lại rầy như giặc, mà không biết chừng nào, tôi giận tôi thưa với ông gia tôi rồi tôi bỏ đi qua bên nhà dượng coi còn ai oán nữa.

Trưởng-Xuân nói tôi đó thì nước mắt chảy rưng-rưng, trong cổ nghẹn-ngẹn, nên ngậm lại rồi lấy thuốc dốt mà hút. Yên-Tuyệt ngồi nghe Trưởng-Xuân thuật chuyện nhà, thì cặp mắt nhìn trân-trân, chừng nghe nói tới sự vợ hôn ầu thì có ta buồn mà lại phiền trong lòng, coi bộ có cùng thương hại giúp cho thân anh lắm. Bà Phú nghe nói cũng đau lòng, song không lẽ lặn lội đến nhà hỏi Trưởng-Xuân rằng:

— Việc nhà của cháu như vậy mà sao mấy năm nay cháu không nói cho di biết?

— Thiệt lắm năm nay cháu không nói cho di hay, mà cũng không nói cho ai biết hết, áy là vì cháu nghĩ việc vợ chồng

là việc riêng của cháu, dầu nói cho di nghe thì di buồn chứ không ích gì.

— Di thấy vợ chồng họ già khủ mà họ cũng còn xích mích với nhau thay, huống chi vợ chồng cháu còn nhỏ, tự nhiên có lúc phải trầu đen trầu trắng, sao cho khỏi được. Cháu chẳng nên buồn làm chi. Cháu muốn ở chơi thì ở vài bữa rồi về. Di biết vợ chồng họ giận thì rầy với nhau như vậy, chứ sao lại không thương. Hừ cháu đi ít bữa rồi cháu về đây còn nó mừng hóm da.

— Thưa di, tôi giận quá tôi muốn đi phứt nó cho rảnh.

— Đâu? Đâu? Trong bụng di! Cháu đừng có nói lếu như vậy. Cười được một con vợ đi đúng đi hay sao? Vợ chồng ở với nhau gần 10 năm rồi còn đi bỏ đi gì? Tuy nó có hôn chút đỉnh, song thầy Cai thì tử-tố quá, cháu đừng nói lếu như vậy hay thầy buồn.

— Di cũng biết, có phải tôi thấy nó giàu mà tôi mê đâu. Nó giàu thấy kệ nó chứ. Hừ có rầy với nhau thì nó cứ nói tôi ăn cơm của nó hoài. Cháu chả! tôi như vậy làm không đủ cơm mà ăn hay sao nên theo ăn cơm của nó?

— Ôi! dân-bà hề giận cùn thì nói vậy nói bạ, hơi nào cháu phiền.

— Thiệt ông gia tôi ông hiền từ nhơn-đức lắm, tôi thương ông quá. Đâu vậy mà ông tính họ ông hừ-trí được rồi thì ông lo cho tôi lên thế chức Cai-tổng cho ông, bởi vậy cho nên tôi dằn thẳng, không nỡ bỏ mà đi. Hồi hôm tôi giận quá tôi muốn đi cho xa, hoặc lên Nam-Van, hoặc ra Hà-nội kiếm việc tôi làm đặng coi con vợ tôi nó làm sao.

Bà Phú nghe nói thì cười ngất rồi khuyên rằng: « Cháu mà coi mà cục, tuy là bây giờ cháu chưa có của riêng, song thầy Cai thì đã già rồi, trong năm ba năm nữa thầy chết, chứ không lẽ thầy lột da mà sống hoài. Hừ thầy nhảm mắt rồi thì bạc tiền ruộng đất về tay cháu hưởng trọn hết. Đâu vậy mà cháu Cai-tổng cháu gần năm trong tay rồi. Cháu phải nhìn nhục một chút mà hưởng phú quý vinh hoa, chứ đừng có giận cùn rồi làm bậy không nên đâu. Cháu phải nghe lời di. Có muốn chơi thì ở chơi ít bữa rồi về. Đâu bữa nào di tin rằng cháu đi Hong-mao không dự vào hội-ngự ấy.

Trưởng-Xuân đứng dậy đi lại vắn mà năm, không nói chi nữa hết. Bà Phú thấy vậy mới kêu thằng Quới biểu con đóng cửa, rồi biểu Yên-Tuyệt lấy truyện « Tài-sanh duyên » đọc cho bà nghe. Đến 10 giờ rưỡi bà Phú nằm ngủ quên mà Trưởng-Xuân cũng ngủ quên, Yên-Tuyệt thấy vậy mới vắn đèn lu-lu rồi vào phòng mà nghỉ.

(Sau sẽ tiếp theo).

HƯỞNG TRUYỀN

Rừng châu

Mới đây có bốn trệu lửa hồng rất dữ dội thiêu rụi mấy đám rừng tại xứ California không thể nào chữa được. Tại Santa Clara cháy trọn một đám rừng, đồng cỏ và ruộng nương, tính tới 60 ngàn mẫu đất. Tại San Joaquin cháy hết 500 mẫu đất; tại Alameda lửa còn làm le muốn thiêu hủy những cây cối người ta trồng và tại vườn Gen Grant cũng bị lửa táp mà hư hại rất nhiều. Còn nhiều trận hỏa hoạn khác nữa song nhờ dân sự tận tâm cứu chữa nên bà Hỏa phải chịu nhụt thua.

Động đất

Tại tỉnh Preanger, một động đất, làng Tigambong bên xứ Java hôm 14 Jun mới bị sụp mất trọn một làng ấy. Bởi vì xa xôi thì lý nên việc cứu-cấp cũng không mấy công hiệu. Chết hết 150 người, còn những người được thoát nạn thì cũng đã hết hồn hết vía.

Xứ người thường gặp lắm tai ương, còn xứ mình thì an ổn thái-bình, hèn chi khách-trú thường gọi Nam-kỳ là phát-địa cũng phải. Vậy mà đồng-bang không lo việc táp-ván-minh, mà mang thương-cả, nghĩ cũng lạ thật.

Bay vòng Thế-giới

Quan ba phi-công Mac-Larena, một vị quan một và một người thợ máy đã từ gia thành Rangoon hôm 28 Jun mới bay qua Bangkok. Rồi bữa 29 Jun bay qua Phưong-Lý (gần Haiphong) tới nơi hồi 4 giờ rưỡi chiều, và có ghé tại Bến-thủy.

Quan ba phi-công, hồi 10 giờ sớm mai, tam vị phi-công Huế-kỳ liền từ gia Phưong-Lý nhằm Hongkong mà bay thẳng.

Một trận bão to

Hôm 29 Jun rồi đây tại xứ Lorain ở gần biển hồ Erie, dân số tới 40 ngàn người, mới bị một trận bão rất to làm chết mất mấy trăm mạng sanh linh.

Lại có tin cho hay rằng tại Peoria cũng ở trong nước Huê-kỳ hôm 30 Jun mới rồi đây cũng bị một trận bão rất dữ dội, chết hết 8 người, và nhiều người bị thương tích. Sự hư hại tính tới 1.500.000 đồng đô-la.

Nơi phòng Chủng-ngự

Hôm ngày thứ bảy 28 Jun này, phòng Chủng-ngự ở hội lại mà bàn riêng về số dự-toàn. Khi bàn đến việc dự-định chi-phí về bờ sông Ruhr thì có xảy ra việc cãi cọ. Ông Blum nói rằng xã-hội đảng không thể duyệt số tiền dự-định ấy. Quai Thủ-tướng Herriot liền ra các nghị và xin các hội-viên bỏ lòng tin cậy chỉ có 458 vị Thân-sĩ chịu duyệt số tiền dự-định ấy. Trong số 458 vị Thân-sĩ này thì có 43 vị thuộc về xã-hội-đảng, và 61 vị không dự vào cuộc bỏ thăm. Có 26 vị thuộc đảng Cộng-sản nghị mà thôi.

Hội-ngự bên Luân-đôn

Nước Ý và nước Bỉ đã chấp dự vào hội-ngự ấy và mới đây có tin cho hay rằng Hoa-kỳ cũng bằng lòng dự vào nữa. Trong thời mới hội-ngự có nói rằng các Đại-biểu của liệt-quốc muốn dự-ngự hay là dự-thích cũng tốt. Theo điện-tín Havana thì có lẽ không mời xứ Bồ-lô-như và xứ Tchecoslovas-qui; lại từ báo Daily News có đăng tin rằng thuộc-địa Hong-mao không dự vào hội-ngự ấy.

không chỉ lạ. Dầu làm quan hay làm giàu đi nữa, tức cảnh rồi cũng là một cái gánh lo của đời, chứ không chỉ là khoái lạc.

Đầu dây tưởng ai cũng dự biết, cái kiếp con người phải có sự ham muốn, thì mới có chỗ trông mong mà vui ngày sống.

Thì như ngày tuổi còn thơ ấu, thấy lớp lùn, có đôi bạn, cầm sắc thuôn-hoà, dăm bông hương-lầu, vui vẻ nhau, buồn có nhau, mến yêu khắn khít, coi toàn vui vẻ lạ thường, thì sao cũng trông cho đến lớn, dặng cha mẹ chọn đôi định lứa cho mình, hầu có hướng cái đầu khỏa lạc đi với đời. Đó là sự ham muốn của con người kỳ ban sơ, mới dặng bước vào đường đời trước hết.

Chưa bao lâu kể hết tuổi học hành, chưa vào lo kiếm dật định lứa, chấp chỉ xé to, nên đời bạn.

Đến chừng đó, mới biết sự ao ước của mình đã chẳng chỉ là khoái lạc, duy biết rằng: từ đây trong mình lại mang thêm một khối thương-yếu và một sự toan lo hơn ngày tuổi nhỏ.

Vì khi có vợ con rồi, thấy người có nhà cửa tư riêng, làm ăn có tới có từ, mình làm chủ một tỉnh sai sự, lại muốn lần lên nữa. Nhưng sự muốn ấy có ngày cũng dặng. Mụ chúng có nhà cửa tư riêng như người, cũng mình làm chủ lấy mình, cũng có dặng có từ. Chừng đó mới biết sự lo đã chẳng thêm một mủ nữa. Thuở nhỏ ở cùng cha mẹ, đồng tiền hết gọi gọi khổ lo, có nhà cửa tư riêng cũng chẳng ràng, cho đến đến hôm kể trộm trộm gian cũng khổ lo, cứ việc ăn no ngủ kỹ. Nay đã có gia thất rồi, như như đến cái này lo hơn lĩnh thi. Đến đây ngó lại năm ba năm trước, thì thấy khoái-lạc đã giảm bớt rất nhiều.

Tuy vậy mà sự muốn chưa thôi, đã có nhà có cửa, mà thấy chừng có quyền có chức, vào tiệc này, có dâm nọ, ăn trên ngồi trước, xuống ngựa lên xe, lại càng mơ tưởng hơn nữa, ước sao cho mình có ngày dặng vậy, thì mới là tại chí bình an. Đó rồi ràng hết sức nòng trảng cho dặng. Đến chừng dặng rồi, cũng kể bầm người thưa, vào lâu ra các như sở nguyện trót đã bày lâu, mà rồi cũng không thấy chi là khoái lạc.

Đã vậy mà chờ, lại sự lo ngày xưa có một, nay sự lo lại xấp dôi ba phần nữa.

Thiệt cũng nghĩ cái kiếp con người không chi là khoái lạc, việc chưa dặng thì lo cho dặng, việc dặng rồi thì sợ nó mất. Cứ lo cho dặng với sợ nó mất mà kể gì kể chết không hay.

Tuy vậy mà cũng chưa cùng sự muốn, thấy những người lặc có quyền cao, vị trí trọng quan, nhứt hồ bá chủ, đi thì có quân lính tùy tùng, đến đâu thì có bua quan nghênh tiếp, thì lại ước mơ tới đó nữa. Đến lúc dặng rồi, thì lại lo hơn xưa ba bội. Lo cho đến quên ăn quên ngủ, nhiều lúc cảnh trí giờ phút thanh-thản, ở nhà, ngồi xe tốt, mà quên mình là ở cảnh nào. Vì phần sự toan lo, mà quên đi khoái lạc, thì nghĩ những chuyện « muốn » với « dặng » rồi đó, đều không chi khoái hực.

TỔ-VĂN.

TRUNG-HOA CÁCH-MẠNG

(Tiếp theo)

Tổng bên xúc cảnh mà ngậm miệng hai bài thơ ngũ ngôn như vậy: Trời mọc tuyết sương nhớt, Núi khô cây lá thưa. Muốn kiếm đường quanh tắc, Lên cao thấy tổ chim.

Bài thứ hai: Làng chợ ở dưới mây, Sông buồn chảy trong mây. Cỏ biển sông đương dặng, Ta muốn mặc cho dặng.

Tổng-giáo-Nhơn ở tại Hàng vải bữa, dư hương chưa hết, kể có dây-thép kêu hoai, nên phải giả từ Phạm mà qua Hộ, do Hộ mà đến Giang-Ninh. Khi ấy nhằm ngày mùng chín tháng ba Dân-quốc năm thứ hai. Tại Giang-nam Quốc-dân đảng chỉ bộ mở hội đón rước, mượn hội-quân Tích-giang làm chỗ hội. Hội-viên đến nhóm dặng ba ngàn người dự, có mời Đốc-trị-Trịnh-đức-Toàn đến nhóm làm chủ-tọa. Trịnh nhơn dặng miệng chưa mành, nên sai người đến thay một mà thưa rằng: Tổng-quân từ làm việc Cách-mạng đến nay đã lâu năm lắm, biết công việc sự tích nhiều, chắc các ngài cũng rờ vậy. Bây giờ Tổng-quân tới đây, bốn dặng mở hội mà rước là phải lắm, xin Tổng-quân bày tỏ chỗ thấy là làm thế nào, các ngài cũng phụ mà nghị-cử văn văn. Lời cáo

xong rồi, Tổng bên lên dài mà diễn-thuyết. Cả chúng, trừ lúc vỗ tay ra, thì đều lần lần để lòng mà nghe. Đầu do nơi kỷ-lục viết lại. Tổng nói thì nổi tiếng tục ngữ cho dễ nghe, kỷ-lục thuật lại thì bằng văn-tự.

Lời diễn-thuyết như vậy: Dân-quốc ta từ kiến lập đến nay, đã hai năm chẳng mà tấn bộ cũng chẳng cải-lương cũng chẳng lấy trong lương tâm mà phán đoán, quyết nói rằng: chẳng có vậy. Đương khi Cách-mạng, bọn đồng-minh tả, bọn đồng-chí tả hết lòng rảng sức vì nước nhà mà phá hoại, thì trông mong gây dựng cải-lương. Nay mà sự Kiến thiết như vậy đó, chẳng phải trách Chánh-phủ, mà trách tại quốc-dân. Đồng-minh-bộ của ta mà cái lại là quốc-dân dặng, ấy là giữ giữ cái trách nhiệm trọn trọng. Nếu quyết không phá hoại rồi thì buồn bỏ sự trách-nhiệm hết còn hỏi làm chi. Hiện bây giờ đây, ngoại giao Chánh-phủ quá hay làm theo ý dân chẳng? So với nhà Thanh trước có tấn bộ chút nào chẳng? Tôi muốn vì các ngài mà mới quyết rằng: Chánh-phủ chẳng như ý dân, thiệt là thời bộ Chánh-phủ.

(Sau sẽ tiếp theo)

VIỆN-HOÀNH.

KIM-VÂN-KIỀU TÂN GIẢI

(Tiếp theo)

617. Thấy lời quyết đoán hẳn hoi, Đành lòng nâng đỡ người người dân.

618. Trước sau Ngưu-bích tòa xuân (1) Vô non xa nhảm, trắng gần ở chung.

619. Bốn bề bát ngát xa trông, Cát vàng còn nọ, dôi hồng dìm kia.

620. Bì bằng mây sớm đèn khuya, Nửa tình nửa cảnh như chia tấm lòng.

621. Tường người dưới nguyệt chén đồng, Tin sương luồn những rày trông mai chờ.

622. Bền trời góc biển bơ vơ, Tâm son (2) gục rúm bao giờ cho phai.

623. Xót người dựa cửa hôm mai (3), Quạt nồng ấp lạnh (4) nhưng ai đó chứ?

(1) Ngưu-bích là tên cái lầu của Kiều ở. Tòa-xuân là khóa xuân, nghĩa là nơi Kiều đồng của không chơi bởi hoa-nguyệt đều chỉ.

(2) Tâm son là tấm lòng son, câu chữ: như phiến đơn tâm (lòng son một tấm) trước sau không phai lợt, gọi là tấm lòng son.

(3) Nơi người dựa cửa hôm mai: Sự tích này của người Vương-tôn-Giá là tôi nước Tề vua Mân-Vương. Sau tướng nước Yên là người Nhạo-Nghị đem binh cả phá nước Tề, vua Mân-Vương chạy qua nước Cử dặng toán mưu khôi phục. Ngưu đầu bị tướng của Mân-Vương là Tráo-Xi trở lòng mà giết vua Mân-Vương. Trong lúc rận-rận ấy người Tôn-Giá chạy lạc, chừng nghe vua Mân-Vương bị giết bên thoát thân mà trở về nhà. Tôn-Giá về nhà, bà mẹ nghe Mân-Vương bị hại thì cả giận mà nói với Tôn-Giá rằng: Sớm mai mày đi mà tới về, ta dựa cửa mà trông, nếu tới chẳng về thì ta nương nhờ nhà Hồn. Lúc Huyễn-Hương chia tuổi thì mẹ đã qua đời, nhà nghèo mà thế cha rất hiều. Đến mùa hè rông-nguê thì lấy quạt quạt trong mền chiếu cho cho hơi gió, đồng cha người ngả cho mát. Còn đến mùa đông lạnh thì người nằm trước đắp ông thân người nằm cho khỏi lạnh, bởi ấy xóm xóm ai cũng ngợi khen người là hiếu.

(4) Quạt nồng ấp lạnh, là sự tích người Huỳnh-Hương tên chủ là Văn-Cương, ở đời nhà Hán. Lúc Huỳnh-Hương chia tuổi thì mẹ đã qua đời, nhà nghèo mà thế cha rất hiều. Đến mùa hè rông-nguê thì lấy quạt quạt trong mền chiếu cho cho hơi gió, đồng cha người ngả cho mát. Còn đến mùa đông lạnh thì người nằm trước đắp ông thân người nằm cho khỏi lạnh, bởi ấy xóm xóm ai cũng ngợi khen người là hiếu.

(Sau sẽ tiếp theo).

LÊ-KHÁNH-SUM.

THẾ TỤC NHÂN ĐAM

Chưa dặng thì muốn, dặng rồi thì lo

Lúc còn tuổi nhỏ của con người, tôi tưởng ai cũng ao ước cái dặng của mấy người lớn đã đi rồi mà mình đã mục-kích.

Song lúc chưa dặng thì ước mơ ham muốn, chứ nếu có phước mà dặng rồi thì lo.

Công văn lược lục

THĂNG THUỜNG

Quí thầy: Trần-văn-Giải và Cao-văn-Con nguyên là Trợ-giáo hậu-bộ đang dạy tại Thudamot được thăng chức Trợ-giáo thiếp thọ hạng tám kể từ ngày 1er Juillet 1924.

Quí thầy: Nguyễn-văn-Biên (Seitang); Dương-huân-Tiếp (Cônkh); Loch-Yao (Chiu-đie) nguyên là Trợ-giáo hậu-bộ, được thăng chức Trợ-giáo thiếp thọ hạng tám kể từ ngày 1er Juillet 1924.

NGHỊ PHIỆP

Thầy Dương-bình-Trọng, Trợ-giáo thiếp thọ hạng bảy đang dạy tại Sailec được pháp nghị đương bình ba tháng.

